

Số: 116/2020/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 112/2020/ TLST - HNGĐ ngày 06/3/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
 - Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1989
 - Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ 36 phường H, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã U, huyện N, tỉnh T ngày 01/9/2011, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh T và chị T phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Thị T.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Thị T có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 13/7/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 09/10/2017. Khi ly hôn, anh T và chị T cùng thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Chí T sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức A; chị Nguyễn Thị T sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Anh T, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ: Anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét. Vợ chồng tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Chí T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 13/7/2012 cho anh Nguyễn Chí T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 09/10/2017 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ: Anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Thị T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

Anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Thị T tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Chí T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0003347 ngày 06/3/2020) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS quận C;
- UBND xã U, h. N, t. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn

